

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP HOÀNG MINH LONG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP HOÀNG MINH LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG MINH LONG GENERAL DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOANG MINH LONG GD JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107560759

**3. Ngày thành lập:** 12/09/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 11, tổ dân phố Nhật Tảo 4, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904853304

Fax:

Email: [cphoangminhlong@gmail.com](mailto:cphoangminhlong@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                      | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện | 2710     |
| 2.  | Sản xuất pin và ắc quy                                                         | 2720     |
| 3.  | Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học                                            | 2731     |
| 4.  | Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác                                         | 2732     |
| 5.  | Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại                                        | 2733     |
| 6.  | Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng                                              | 2740     |
| 7.  | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                      | 2750     |
| 8.  | Sản xuất thiết bị điện khác                                                    | 2790     |
| 9.  | Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp                                         | 2821     |
| 10. | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                          | 2392     |
| 11. | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao                       | 2395     |
| 12. | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                              | 1621     |
| 13. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                        | 1622     |
| 14. | In ấn                                                                          | 1811     |
| 15. | Dịch vụ liên quan đến in                                                       | 1812     |
| 16. | Vận tải hành khách đường thủy nội địa                                          | 5021     |
| 17. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                            | 5022     |
| 18. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                      | 5510     |
| 19. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                   | 4661     |
| 20. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                            | 4662     |
| 21. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                        | 4663     |

|     |                                                                                                                      |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 22. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp | 4711        |
| 23. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                   | 4719(Chính) |
| 24. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4721        |
| 25. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                     | 4722        |
| 26. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                       | 4723        |
| 27. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh                                                  | 4724        |
| 28. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh               | 4741        |
| 29. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                 | 4752        |
| 30. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                     | 5610        |
| 31. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)        | 5621        |
| 32. | Xuất bản phần mềm                                                                                                    | 5820        |
| 33. | Lập trình máy vi tính                                                                                                | 6201        |
| 34. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                   | 6311        |
| 35. | Cổng thông tin<br>(trừ thông tin nhà nước cấm, không bao gồm hoạt động báo chí)                                      | 6312        |
| 36. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                           | 3312        |
| 37. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                               | 3313        |
| 38. | Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống                                                            | 3520        |
| 39. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                | 4100        |
| 40. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                            | 4210        |
| 41. | Xây dựng công trình công ích                                                                                         | 4220        |
| 42. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                           | 4290        |
| 43. | Phá dỡ                                                                                                               | 4311        |
| 44. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                    | 4312        |
| 45. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                | 4321        |
| 46. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                      | 4322        |
| 47. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                       | 4329        |
| 48. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                       | 4330        |
| 49. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                  | 4390        |
| 50. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới                                                              | 4610        |
| 51. | Bán buôn đồ uống                                                                                                     | 4633        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 52. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br><br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) | 4659 |
| 53. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                                                                                     | 4931 |
| 54. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách liên tỉnh;<br>- Cho thuê xe chở khách có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác.                 | 4932 |
| 55. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                          | 4933 |
| 56. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>(trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                                         | 9000 |
| 57. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                               | 9511 |
| 58. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                               | 7310 |

**6. Vốn điều lệ:** 4.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN THỊ HÀ THANH | Số 64A, phố Hàng Bò, Phường Hàng Bò, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam      | Cổ phần phổ thông | 96.000     | 960.000.000           | 20,000    | 011258114                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 96.000     | 960.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | HOÀNG ĐỨC BẢO     | Nhật Tảo, Phường Đồng Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 288.000    | 2.880.000.000         | 60,000    | 011892350                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                      | Tổng số           | 288.000    | 2.880.000.000         | 60,000    |                                                                                             |         |
|     |                   |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |              |                                                                                |                   |        |             |        |           |  |
|---|--------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------|--------|-----------|--|
| 3 | LÊ NGỌC DUNG | Số 43B, đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 96.000 | 960.000.000 | 20,000 | 010156056 |  |
|   |              |                                                                                | Tổng số           | 96.000 | 960.000.000 | 20,000 |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HOÀNG ĐỨC BẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/10/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011892350

Ngày cấp: 24/03/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhật Tảo, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhật Tảo, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội